TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THAN UYÊN** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/HS-ST
Ngày: 20/9/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THAN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Lâm - Bà Lâm Thị Hoa

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Lã Thu Quỳnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hòe - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Thu D**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1985

Nơi ĐKHKTT: Thôn Trung Đạo, xã Trung Hưng, huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên.

Nơi cư trú: Khu 2 thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Con ông Nguyễn Văn Ánh, sinh năm 1962 và bà Trần Thị Mai, sinh năm 1963; Bị cáo chưa có chồng/con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/11/2018, bị cáo bị Trưởng Công an thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 06/QĐ - XPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 19/11/2018. Nhưng bị cáo chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính;

Bị cáo bị được áp dụng B pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày ngày 29/5/2019. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

2. Họ và tên: **Quàng Văn B**; (Tên gọi khác: Không); Sinh năm: 1993

Nơi ĐKHKTT: Bản Tát Xôm 3, xã Trung Đồng, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

Nơi cư trú: Bản Mè, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Khơ mú; Giới tính: Nam; Con ông Quàng Văn Sọi, sinh năm 1959 và bà Quàng Thị Ly, sinh năm 1962; Bị cáo có vợ Lò Thị Phương sinh năm: 1995 và chưa có con; Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 19/11/2018, bị cáo bị Trưởng Công an thị trấn Than Uyên huyện Than Uyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 06/QĐ - XPHC xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi "Đánh bạc". Bị cáo chấp hành xong quyết định xử phạt hành chính ngày 19/11/2018. Nhưng bị cáo chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính;

Bị cáo bị được áp dụng B pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày ngày 29/5/2019. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại bản Mè, xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu. (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Anh Trần Văn L, sinh năm 1989; trú tại: Bản Nà Khiết, xã Mường Cang, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu (vắng mặt)

NỘI D VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra, Nguyễn Thị Thu D, Quàng Văn B, Trần Văn Long khai nhận như sau: Ngày 19/11/2018, D, B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc", nhưng chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, thì đến ngày 26/5/2019, Quàng Văn B, Trần Văn Long đến quán cắt tóc của Nguyễn Thị Thu D tại khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu chơi. Tại đây, D rủ B, Long cùng đánh bạc dưới hình thức chơi "Xâm". B và Long đồng ý. Sau đó, B đi mua 01 bộ bài tú lơ khơ giá 10.000 đồng về để đánh bạc. Đến 16 giờ 30 phút ngày 26/5/2019, D, B, Long đang đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi "Xâm" thì bị Công an huyện Than Uyên phát hiện, bắt quả tang; thu giữ trên chiếu bạc số tiền 310.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá; thu giữ của D số tiền 790.000 đồng, thu giữ của B số tiền 458.000 đồng, thu giữ của Long số tiền 500.000 đồng do D, B, Long tự giao nộp. D và B khai số tiền giao nộp là tiền không liên quan đến việc đánh bạc và không sử dụng để đánh bạc, Long khai số tiền 500.000 đồng giao nộp là tiền sẽ dùng đánh bạc.

Về hình thức đánh bạc, D, B, Long thỏa thuận như sau: D, B, Long sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, chia cho mỗi người 10 lá bài. Ván đầu tiên, người có quân bài nhỏ nhất sẽ đánh trước, từ ván thứ 2, người về nhất của ván trước sẽ đánh trước. Người đánh trước có thể chọn đánh bài lẻ (từng lá bài), đôi (gồm 2 quân bài cùng số), sám (gồm 3 lá bài cùng số), tứ quý (gồm 4 là bài cùng số), sảnh (gồm các quân bài có

thứ tự liên tiếp). Người đánh sau chặn bằng quân bài/bộ lớn hơn quân bài/bộ mà người đi trước đánh. Thứ tự đánh theo vòng tròn từ trái qua phải, giá trị quân bài nhỏ nhất là quân 3 và lớn nhất là quân 2, thứ tự chất bài từ nhỏ đến lớn là bích, nhép, rô, cơ. Những người chơi đánh đến khi có ai hết quân bài trên tay thì người đó thắng và kết thúc ván bài, hai người còn lại phải trả cho người thắng số tiền tương ứng với số lá bài còn lại trên tay mình (2.000 đồng/01 lá). Trong trường hợp kết thúc ván bài mà có người không đánh được lá bài nào (còn 10 lá bài) thì bị "treo" và phải trả cho người thắng 15.000 đồng. Nếu có người chơi báo "Xâm" và hai người còn lại không chặn được lá bài nào thì mỗi người phải trả cho người báo "Xâm" 20.000 đồng.

Vật chứng thu giữ trên chiếu bạc gồm: Số tiền 310.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá thu giữ trên chiếu bạc. Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ số tiền 790.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị Thu D, số tiền 458.000 đồng thu giữ của Quàng Văn B, D và B khai đây không phải là tiền dùng để đánh bạc. Quá trình điều tra Cơ quan điều tra xác định đây là những tài sản hợp pháp, các bị cáo không dùng vào mục đích đánh bạc nên ngày 18/7/2019 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại các tài sản trên cho Nguyễn Thị Thu D và Quàng Văn B là có căn cứ, đúng quy định.

Vật chứng còn lại của vụ án gồm: Số tiền 810.000 thu giữ trên chiếu bạc, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá thu giữ trên chiếu bạc hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Than Uyên.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS ngày 15 tháng 8 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Thị Thu D, Quàng Văn B về tội: "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định của pháp luật và tuyên phạt các bị cáo cụ thể như sau:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điều 35 - Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu D từ 20 triệu đến 25 triệu đồng.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn B từ 25 triệu đến 30 triệu đồng.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung cho cả hai bị cáo theo quy định tại khoản 3 điều 321 - Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu nộp ngân sách nhà nước đối với: Số tiền 810.000 đồng. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá thu giữ của các bị cáo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Quàng Văn B.

Các bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm và nhất trí với bản cáo trạng và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và hứa không tái phạm, rất mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Than Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Tại phiên tòa ngày hôm nay các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với bản kết luận điều tra, phù hợp với nội D bản cáo trạng đã truy tố, như vậy có đủ cơ sở khẳng định:

Ngày 19/11/2018, Nguyễn Thị Thu D, Quàng Văn B đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính thì D, B tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Cụ thể như sau:

Chiều ngày 26/5/2019, Quàng Văn B, Trần Văn Long đến quán cắt tóc của D tại khu 2, thị trấn Than Uyên, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu để chơi, tại đây D, B, Long rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi "Xâm". Hình thức chơi sử dụng bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, chia cho mỗi người 10 lá bài và thỏa thuận cách chơi như sau: Đôi (gồm 2 quân bài cùng số), sám (gồm 3 lá bài cùng số), tứ quý (gồm 4 là bài cùng số), sảnh (gồm các quân bài có thứ tự liên tiếp). Thứ tự đánh theo vòng tròn từ trái qua phải, giá trị quân bài nhỏ nhất là quân 3 và lớn nhất là quân 2, thứ tự chất bài từ nhỏ đến lớn là bích, nhép, rô, cơ. Kết thúc ván bài ai thắng thì những người còn lại phải trả cho người thắng số tiền tương ứng với số lá bài còn lại trên tay mình (2.000 đồng/01 lá). Trong trường hợp kết thúc ván bài mà có người không đánh được lá bài nào (còn 10 lá bài) thì bị "treo" và phải trả cho người thắng 15.000 đồng. Nếu có người chơi báo "Xâm" và hai người còn lại không chặn được lá bài nào thì mỗi người

phải trả cho người báo "Xâm" 20.000 đồng. Cơ quan điều tra bắt quả tang và thu trên chiếu bạc là 310.000 đồng, thu trên người Long 500.000 đồng là tiền dùng vào việc đánh bạc. Như vậy tổng số tiền đánh dạc dưới hình thức chơi "Xâm" được thua bằng tiền tổng trị giá 810.000 đồng. Xét thấy hành vi đánh bạc của D, B đã bị xử phạt vi phạm hành chính ngày 19/11/2018 nhưng các bị cáo chưa hết thời hạn để được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính mà các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc. Như vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị Thu D, Quàng Văn B đã phạm vào tội: "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Than Uyên truy tố các bị cáo về tội: "Đánh bạc" theo điều khoản nêu trên là đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, cũng từ hành vi "Đánh bạc" là một trong những nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội, gây ảnh hưởng đến đời sống tinh thần và nền kinh tế cộng đồng. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lẽ ra các bị cáo phải rút ra bài học từ việc xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc để rèn luyện bản thân không tái phạm. Tuy nhiên các bị cáo vẫn cố ý tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để răn đe giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Đánh giá về vai trò đồng phạm trong vụ án này: Các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò của từng người khi thực hiện hành vi phạm tội, vì vậy đây chỉ là trường hợp đồng phạm giản đơn. Do vậy cả hai bị cáo đều phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình như nhau.

[5] Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo D có ông ngoại là Trần Văn Điềm được nhà nước tặng thưởng Huân huy chương kháng chiến, bị cáo B sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, nên cả hai bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 - Bộ luật hình sự

[7] Xét về nhân thân:

Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, là những người có nhân thân tốt quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của nhà nước, các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử nhận thấy có thể áp dụng các hình phạt khác không phải hình phạt tù mà vẫn đảm bảo tính răn đe để cải tạo các bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét về điều kiện kinh tế của các bị cáo còn khó khăn, các bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[9] Xử lý vật chứng:

Số tiền 810.000 đồng thu giữ của các bị cáo là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước. 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 lá) thu giữ của các bị cáo xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với Trần Văn Long có hành vi đánh bạc cùng với các bị cáo Nguyễn Thị Thu D, Quàng Văn B. Hành vi của Long chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an huyện Than Uyên ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn Long là đúng quy định.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo B là người dân tộc thiểu số sống ở khu vực đặc biệt khó khăn theo Quyết định số: 582/QĐ - TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt danh sách thôn đặc biệt khó khăn vùng dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Lai Châu, tại phiên tòa bị cáo B đề nghị HĐXX xem xét miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo, nên HĐXX miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; điều 35 - Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Thị Thu D, Quàng Văn B phạm tội: "Đánh bạc"

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Thu D 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* nộp vào ngân sách nhà nước.

Xử phạt bị cáo Quàng Văn B 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)* nộp vào ngân sách nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung cho cả hai bị cáo.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 810.000 đồng thu giữ của các bị cáo (Trong đó 01 bì niêm phong đựng số tiền 500.000 đồng và 01 bì niêm phong đựng số tiền 310.000 đồng)

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ (gồm 52 lá) thu giữ của các bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/8/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện Than Uyên với Chi cục THADS huyện Than Uyên).

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Thu D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Quàng Văn B

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh lai Châu, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn Long được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương./.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện ;
- THA dân sự ;
- Cơ quan THAHS;
- THA PT;
- Các bị cáo;
- Người có QLNVLQ
- Sở Tư pháp;
- UBND thị trấn;
- Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Lưu: HS - TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương

THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Phương